

Câu 1. (5,00 điểm)

Em hãy lập bảng tóm tắt những thành tựu về văn hóa, khoa học – kỹ thuật của Trung Quốc thời phong kiến.

Câu 2. (5,00 điểm)

Em hãy trình bày tóm tắt diễn biến cuộc kháng chiến chống Tống do Lê Hoàn lãnh đạo. Nêu ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn.

Câu 3. (5,00 điểm)

Em hãy kể tên 9 đời vua thời Lý và cho biết ai là người trị vì lâu nhất? Ai là người trị vì ngắn nhất? (Đời vua/Thời gian)

Câu 4. (5,00 điểm)

Em hãy nêu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. Theo em, vì sao quân ta đã chiến thắng mà Lê Lợi còn tổ chức Hội thề Đông Quan ngày 10/12/1427 với tướng giặc là Vương Thông?

----- Hết -----

HƯỚNG DẪN CHẤM

Câu 1. (5,00 điểm)

Lĩnh vực	Những thành tựu	
Tư tưởng	- Sự ra đời và phát triển của Nho giáo.	0,50 đ
Văn học (Tác phẩm – tác giả)	- Nhiều nhà văn, nhà thơ nổi tiếng: Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị.	0,50 đ
	- Nhiều tác phẩm với đủ thể loại:	
	+ Tiểu thuyết “Thủy hử” của Thi Nại Am	0,25 đ
	+ “Tam Quốc diễn nghĩa” của La Hán Trung	0,25 đ
	+ “Tây du ký” của Ngô Thừa Ân	0,25 đ
	+ “Hong lâu mộng” của Tào Tuyết Cần	0,25 đ
Sử học	- Bộ Sử ký của Tư Mã Thiên (thời Hán)	0,50 đ
Nghệ thuật	- Hội họa, điêu khắc, thủ công mỹ nghệ độc đáo	0,50 đ
	- Kiến trúc:	
	+ Vạn lý trường thành	0,25 đ
Khoa học – kỹ thuật	+ Cổ cung (Tử cấm thành)	0,25 đ
	- Nghề làm giấy, nghề in, phát minh ra la bàn, thuốc súng...	0,50 đ
	- Kỹ thuật đóng thuyền có bánh lái	0,50 đ
	- Kỹ nghệ luyện sắt, khai thác dầu mỏ và khí đốt	0,50 đ

Câu 2. (5,00 điểm)

- Diễn biến (4,00 điểm):

+ Đầu năm 981, quân Tống do Hầu Nhân Bảo chỉ huy theo hai đường thủy, bộ tiến đánh nước ta: quân bộ theo đường Lạng Sơn, còn quân thủy theo đường sông Bạch Đằng. (1,00 điểm)

+ Lê Hoàn trực tiếp tổ chức và lãnh đạo cuộc kháng chiến. Ông cho quân đóng cọc ở sông Bạch Đằng để ngăn chặn chiến thuyền địch. Nhiều trận chiến ác liệt đã diễn ra trên sông Bạch Đằng, cuối cùng thủy quân địch bị đánh lui. (1,00 điểm)

+ Trên bộ, quân ta cũng chặn đánh quân Tống quyết liệt; hơn nữa, chúng không thể kết hợp được với quân thủy nên bị tổn thất nặng, buộc phải rút quân về nước (1,00 điểm). Thừa thắng, quân ta tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Quân Tống đại bại, tướng Hầu Nhân Bảo bị giết chết và nhiều tướng khác bị bắt sống. Cuộc kháng chiến chống Tống thắng lợi. (1,00 điểm)

- Ý nghĩa (1,00 điểm):

Cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn có ý nghĩa lịch sử lớn lao: cuộc kháng chiến biểu hiện ý chí quyết tâm chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta, đã đánh bại nguy cơ xâm lược của nước ngoài (nhà Tống), giữ vững nền độc lập, củng cố lòng tin vững chắc ở sức mạnh và tiền đồ của nước Đại Cồ Việt.

Câu 3. (5,00 điểm)

Đời vua	Thời gian	
1) Lý Thái Tổ (Lý Công Uẩn)	1010 - 1028	0,50 đ
2) Lý Thái Tông (Lý Phật Mã)	1028 - 1054	0,50 đ
3) Lý Thánh Tông (Lý Nhật Tôn)	1054 - 1072	0,50 đ
4) Lý Nhân Tông (Lý Càn Đức)	1072 - 1127	0,50 đ
5) Lý Thần Tông (Lý Dương Hoán)	1127 - 1138	0,50 đ
6) Lý Anh Tông (Lý Thiên Tộ)	1138 - 1175	0,50 đ
7) Lý Cao Tông (Lý Long Cán)	1175 - 1210	0,50 đ
8) Lý Huệ Tông (Lý Hạo Sảm)	1211 - 1224	0,50 đ
9) Lý Chiêu Hoàng (Lý Phật Kim)	1224 - 1225	0,50 đ
- Người làm vua lâu nhất: Lý Nhân Tông, trong 56 năm		0,25 đ
- Người làm vua ngắn nhất: Lý Chiêu Hoàng, trong 1 năm		0,25 đ

Câu 4. (5,00 điểm)**- Nguyên nhân thắng lợi (1,50 điểm):**

+ Lòng yêu nước nồng nàn, niềm tự hào sâu sắc, ý chí kiên cường quyết tâm giành lại độc lập của nhân dân ta. (0,50 điểm)

+ Sự lãnh đạo đúng đắn, tài giỏi của bộ chỉ huy nghĩa quân, đứng đầu là Lê Lợi, Nguyễn Trãi. (0,50 điểm)

+ Chiến lược, chiến thuật đánh giặc đúng đắn, sáng tạo của bộ chỉ huy nghĩa quân. (0,25 điểm)

+ Tinh thần chiến đấu ngoan cường của nghĩa quân. (0,25 điểm)

- Ý nghĩa (1,50 điểm):

+ Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi, kết thúc 20 năm đô hộ tàn bạo của phong kiến nhà Minh. (0,50 điểm)

+ Đất nước sạch bóng quân xâm lược, giành lại được độc lập, tự chủ. (0,50 điểm)

+ Mở ra thời kỳ phát triển mới của xã hội, đất nước, dân tộc Việt Nam – thời Lê Sơ. (0,50 điểm)

- Giải thích ý nghĩa Hội thề Đông Quan (2,00 điểm):

Lê Lợi tổ chức hội thề Đông Quan ngày 10/12/1427 với tướng giặc là Vương Thông để tạo điều kiện an toàn cho quân Minh rút quân về nước. Điều này thể hiện lòng nhân đạo sáng ngời của Lê Lợi, của bộ chỉ huy nghĩa quân, của nhân dân ta đối với kẻ bại trận. Đó cũng chính là truyền thống của dân tộc. Tại hội thề Đông Quan, Vương Thông cam kết rút hết quân về nước. Đây là sự thất bại nhục nhã của những kẻ đi xâm lược. Đất nước sạch bóng quân thù, mở ra thời kỳ phát triển mới của dân tộc.

----- Hết -----

